Mẫu Danh sách các cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh được quy định tại Phụ lục III-2 Kèm theo Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT:

**PHỤ LỤC III-2**

DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN GÓP VỐN THÀNH LẬP HỘ KINH DOANH

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu | Vốn góp | | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký |
| Giá trị phần vốn góp *(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) | Loại tài sản, số lượng giá tri tài sản góp vốn2 |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | ………*, ngày……tháng……năm 20….* **ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH** *(Ký và ghi họ tên)*3 |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng cá nhân.

2 Loại tài sản góp vốn bao gồm:

- Đồng Việt Nam

- Ngoại tệ tự do chuyển đổi

- Vàng

- Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật

- Tài sản khác

3 Đại diện hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.